TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DIỄN CHÂU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 18-4-2019
V/v không công nhận là vợ chồng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hải Yến.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân và ông Trần Lộc.
- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hân - Kiểm sát viên.

Vào ngày 18 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 64/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2019 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1984.
Địa chỉ: Xóm 14, xã DT, huyện D, Nghệ An. Vắng mặt.
(Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).
2. Bị đơn: Anh Lê Văn Đ, sinh năm 1974.
Địa chỉ: Xóm 14, xã DT, huyện D, Nghệ An. Vắng mặt.
(Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 12 tháng 3 năm 2018 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày: Chị và anh Lê Văn Đ tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán vào ngày 10/10/2001 (âm lịch) có sự chứng kiến của hai bên gia đình nội ngoại, nhưng không làm thủ tục đăng ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền. Quá trình chung sống không hạnh phúc, nguyên nhân là do chị và anh Đ không đồng quan điểm, tính tình, tuy đã cố gắng hết sức nhưng tình cảm không còn. Chị đề nghị tòa án xác nhận chị và anh Đ

không phải là vợ chồng. Chị và anh Đ có 02 con chung Lê Thị Thùy Tr, sinh ngày 23/01/2003 và Lê Nguyễn Hoàng V, sinh ngày 07/9/2010. Chị chưa có việc làm ổn định, không thể đảm bảo điều kiện sống cho các con, nên chị có nguyện vọng giao các con chung cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng. Về tài sản chung: Chị không yêu cầu tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Lê Văn Đ trình bày tại Biên bản lấy lời khai: Thống nhất với chị Nguyễn Thị H về thời gian chung sống và không có đăng ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền. Trong quá trình sống chung chỉ hạnh phúc được một thời gian. Sau đó, do mâu thuẫn về kinh tế, bất đồng quan điểm, lối sống, tính tình, chị H không muốn tiếp tục sống chung với anh. Anh và gia đình hai bên có thuyết phục mong muốn hàn gắn tình cảm nhưng chị H không chấp nhận. Nay chị H làm đơn yêu cầu Tòa án xác nhận anh và chị H không phải là vợ chồng, anh cũng mong muốn giải quyết chấm dứt tình cảm với chị H. Anh và chị H có hai con chung như chị H trình bày, anh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng các con chung vì anh có việc làm, có thu nhập khoảng 9.000.000đồng/1 tháng, có thể đảm bảo cho việc nuôi con. Tài sản chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D phát biểu ý kiến: Về thủ tục tố tụng việc tuân theo pháp luật từ khi thụ lý, thu thập chứng cứ, giải quyết vụ án, tống đạt văn bản cho Viện kiểm sát và đương sự của thẩm phán là hoàn toàn đúng luật. Hội đồng xét xử, thư ký tuân theo quy định của pháp luật trong quá trình xét xử, không có gì vi phạm về thủ tục. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 9, 14, 15, 16, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Điểm c Mục 3 Nghị quyết 35/2000/NQ-QH 10 ngày 09/6/2000 của Quốc Hội không công nhận chị Nguyễn Thị H và anh Lê Văn Đ là vợ chồng. Giao các con chung Lê Thị Thùy Tr, sinh ngày 23/01/2003 và Lê Nguyễn Hoàng V, sinh ngày 07/9/2010 cho anh Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị H. Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Tài sản chung không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình, bị đơn anh Lê Văn Đ cư trú tại xóm 14, xã DT, huyện D, theo quy định tại khoản 1 điều 28, 35, khoản 1 điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Nghệ An.

- Về xét xử vắng mặt: Nguyên đơn, bị đơn có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, căn cứ vào khoản 1 điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị H, anh Đ.

[2] Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Văn Đ chung sống với nhau từ năm 2001 (âm lịch), không có đăng ký kết hôn (Xác nhận của Ủy ban nhân dân xã DT). Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015 và điểm c mục 3 Nghị quyết số 35/2000/NQ-QH 10 ngày 09/6/2000 của Quốc Hội, không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị H và anh Lê Văn Đ.

- Về con chung: Trong quá trình chung sống chị H và anh Đ có 02 người con chung Lê Thị Thùy Tr, sinh ngày 23/01/2003 và Lê Nguyễn Hoàng V, sinh ngày 07/9/2010. Xét nguyện vọng của hai bên đương sự và các con chung đều có nguyện vọng được ở với anh Đ, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của các con, căn cứ vào các điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình giao các con chung Lê Thị Thùy Tr và Lê Nguyễn Hoàng V cho anh Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị H. Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Hai bên đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các Điều 9, 14, 15, 16, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Điểm c Mục 3 Nghị quyết 35/2000/NQ-QH 10 ngày 09/6/2000 của Quốc Hội;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị H và anh Lê Văn Đ là vợ chồng.

2. Con chung: Giao các con chung Lê Thị Thùy Tr, sinh ngày 23/01/2003 và Lê Nguyễn Hoàng V, sinh ngày 07/9/2010 cho anh Lê Văn Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con

cho chị Nguyễn Thị H. Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Không xem xét.

4. Về án phí: Buộc chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Án phí của chị H được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện D theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0004567 ngày 18/3/2019.

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện D;
- CCTHADS huyện D;
- UBND xã DT;
- Đương sự;
- Lưu HS, VP.

(Đã ký)

Lê Thị Hải Yến